

Bản án số: **32/2018/HS-ST**
Ngày: 15 – 11 – 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tôn Thị Bị hại Thúy.

Thẩm phán: Bà Tăng Thị Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Thành Văn.

2. Bà Dương Kim Dung.

3. Bà Nguyễn Xuân NLC2.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Linh- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Kim Lộc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/11/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2018/TLST-HS, ngày 17 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2018/QĐXXST-HS, ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Thị Diệu H** (Tên gọi khác: không), sinh năm 1978, tại Sóc Trăng. Nơi cư trú: khóm S, phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; nghề nghiệp: làm thuê; con ông: Đỗ Văn N (s) và bà Lê Thị K (s); chồng, con: chưa có; anh chị em ruột có 07 người, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1986 (chung hộ khẩu chỉ 04 anh, chị em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ sinh năm 1986); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/6/2018 và chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Xuân T và ông Nguyễn Văn B là trợ giúp viên pháp lý của Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng (ông T, ông B có mặt).

- Người bị hại: (chết)

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Trương Thị Mỹ P, sinh năm 1974. Nơi cư trú: khóm M, phường T, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đỗ Thị Quốc M, sinh năm 1986. Nơi cư trú: khóm S, phường S, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Bà NLC1, sinh năm 1967 (có mặt).
2. Ông NLC2, sinh năm 1952 (vắng mặt).
3. Ông NLC3, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: khóm S, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

4. Ông NLC4, sinh năm 1976 (có mặt).

Địa chỉ: khóm B, phường H, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đỗ Thị Diệu H sống chung với bà NLC1 như vợ chồng tại nhà khóm S, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Vào khoảng hơn 13 giờ, ngày 03/6/2018 H và NLC1 tổ chức uống rượu tại nhà với một số bạn bè của NLC1 và ông NLC2 là chú của NLC1 sống chung nhà với NLC1. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì Bị hại là bạn của H cùng đến nhậu chung, khi đến thì bị hại đã say. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì mọi người ra về còn lại NLC1, H, NLC2, Bị hại. Trong lúc NLC1 đang dọn dẹp thì H nói với NLC1 “người ta bệnh hoạn mà rủ nhậu hoài có ngày xảy ra án mạng trong nhà mình đó nhe” bị hại nói “bữa nay mày kiểm chuyện với tao là mày chết với tao” nói xong Bị hại đi đến dùng tay đánh vào mặt H một cái, H đi lấy con dao cầm trên tay rồi nói với Bị hại “ông đánh tôi là tôi đâm ông đó” Bị hại đi theo dùng tay đè đầu H xuống đánh 2-3 cái, Bị hại đang nắm giữ tay phải của H, H cầm dao đâm vào vùng hông bên phải của bị hại một cái, Bị hại bỏ tay H ra đi vào nhà và nói “tám ơi nó đâm tôi rồi” Bị hại cũng nói với NLC2 “chú NLC2 ơi con H nó đâm con rồi”. Bị hại điện thoại cho NLC4 kêu đến chở mình đi bệnh viện, NLC4 và NLC1 chở Bị hại đi bệnh viện cấp cứu. Đến 20 giờ 15 phút ngày 04/6/2018 Bị hại tử vong. Đỗ Thị Diệu H cũng đã đến công an đầu thú.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 106/PY.PC54, ngày 11/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận nguyên nhân tử vong của Bị hại như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Bầm tụ máu ở bao màng tim; Phổi phải xẹp, khoang ngực phải chứa ít máu loãng, mặt cắt nhu mô phổi phải trào ra dịch màu đỏ sẫm; Phổi trái dày, dính vào thành ngực, khoang ngực trái chứa ít máu loãng, mặt cắt nhu mô phổi trái khô; Trong bao màng tim chứa khoảng 10ml máu loãng; Trong ổ bụng chứa đầy máu loãng và dịch; Gan to, có màu vàng nhạt, mặt độ chắc, sần sùi như bông cải; Bầm tụ máu các quai ruột; Rách bao thận phải; Đứt động mạch chủ bụng bên phải.

2. Nguyên nhân tử vong: Mất máu cấp.

3. Thời gian tử vong đến khi mổ tử thi: 4 – 6 giờ.

4. Hung khí: Vật sắc, nhọn.

Tại bản kết luận giám định số 2532/C54B, ngày 18/7/2018 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh- Bộ Công an kết luận: Chất dịch màu nâu đỏ thu tại hiện trường (mẫu 1) chất dịch màu nâu đỏ dính trên cây dao (mẫu 2)

và các dấu vết dính trên cái áo thun màu xanh (mẫu 3) là máu người. Qua giám định AND cho thấy: không phân tích được kiểu gen hoàn chỉnh từ mẫu máu thu tại hiện trường (mẫu 1) do mẫu kém nên không truy nguyên được cá thể. Phân tích được một kiểu gen hoàn chỉnh của một nữ giới từ mẫu máu dính trên con dao gủi giám định (mẫu 2). Phân tích được một kiểu gen hoàn chỉnh của một nam giới từ mẫu máu dính trên cái áo thun màu xanh (mẫu 3). Kiểu gen này trùng với kiểu gen của nạn nhân Bị hại. Lưu kiểu gen của Bị hại và nữ giới trên tại Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh- Bộ Công an.

Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra thu giữ các đồ vật bao gồm: 01(một) cái áo thun màu xanh, trên áo có dính nhiều vết màu nâu; 01(một) cây dao có cán mũ màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao nhọn, trên dao có dính chất dịch màu nâu đen, kích thước 11cm. Những đồ vật trên do bị can H giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Trương Thị Mỹ P người đại diện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiền làm đám tang số tiền 52.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi cháu Chiêm Huỳnh N con ruột của Bị hại và Trương Thị Mỹ P số tiền 18.000.000 đồng, tổng cộng số tiền 70.000.000 đồng. Hiện tại gia đình của H đã nộp số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục nhưng bà NLC1 chưa nhận.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSST-P2, ngày 15/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng truy tố Đỗ Thị Diệu H về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và yêu cầu hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo thống nhất bồi thường cho phía gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng.

- Người đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí mai táng cho bị hại 52.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần và cấp dưỡng nuôi cháu Chiêm Huỳnh N số tiền 18.000.000 đồng, tổng cộng là 70.000.000 đồng và yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Cáo trạng số 25/CT-VKSST-P2, ngày 15/10/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng quyết định truy tố bị cáo Đỗ Thị Diệu H phạm tội “Giết người”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú; thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình nộp tiền khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng; nguyên nhân phạm tội do bị hại đánh bị cáo trước làm cho bị cáo bị kích động về tinh thần; người đại diện hợp pháp bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 2 Điều 123; Điểm b, e, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và tuyên phạt bị cáo từ 05 năm tù đến 06 năm tù; Về phần trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 584;

Điều 585 và Điều 591 Bộ luật dân sự ghi nhận tự nguyện của bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại tổng cộng các khoản chi phí là 70.000.000 đồng; Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy: 01(một) cái áo thun màu xanh, trên áo có dính nhiều vết màu nâu; 01(một) cây dao có cán mũ màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao nhọn, trên dao có dính chất dịch màu nâu đen, kích thước 11cm và đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất trình bày về hành vi, động cơ cũng như mục đích dẫn đến bị cáo phạm tội, phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử chuyển tội danh cho bị cáo từ tội “giết người” sang tội cố ý gây thương tích với tình tiết định khung dẫn đến chết người theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) và khi lượng hình cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 54 của Bộ luật hình sự; Về trách nhiệm dân sự do bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường khắc phục cho phía gia đình bị hại số tiền 70.000.000 đồng và tại tòa hôm nay người đại diện hợp pháp bị hại cũng đồng ý nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Những người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nêu trên đã được Tòa án triệu tập tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng tại phiên tòa lần thứ 2 những người này vắng mặt không lý do. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 292 và 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng hơn 13 giờ, ngày 03/6/2018 bị cáo và NLC1 tổ chức uống rượu tại nhà với một số bạn bè của NLC1 và ông NLC2. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị hại cùng đến nhậu chung, khi đến thì bị hại đã say. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì mọi người ra về còn lại bị cáo, NLC1, NLC2 và bị hại. Trong lúc NLC1 đang dọn dẹp thì bị cáo nói với NLC1 “ người ta bệnh hoạn mà rủ nhậu hoài có ngày xảy ra án mạng trong nhà mình đó nhe” bị hại nói “bữa nay mày kiếm chuyện với tao là mày chết với tao” nói xong bị hại đi đến dùng tay đánh vào mặt bị cáo một cái, bị cáo đi lấy con dao

cầm trên tay rồi nói với bị hại “ông đánh tôi là tôi đâm ông đó” bị hại đi theo dùng tay đê đầu bị cáo xuống đánh 2-3 cái, bị hại đang nắm giữ tay phải của bị cáo, bị cáo cầm dao đâm vào vùng hông bên phải của bị hại một cái, bị hại bỏ tay bị cáo ra và đi vào nhà và nói “tám ơi nó đâm tôi rồi” bị hại cũng nói với NLC2 “chú NLC2 ơi con H nó đâm con rồi” và bị hại điện thoại cho NLC4 kêu đến chở mình đi bệnh viện, NLC4 và NLC1 chở bị hại đi bệnh viện cấp cứu và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra là bị hại tử vong. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 106/PY.PC54, ngày 11/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận nguyên nhân tử vong của Bị hại như sau: Dấu hiệu chính qua giám định: Bầm tụ máu ở bao màng tim; Phổi phải xẹp, khoang ngực phải chứa ít máu loãng, mặt cắt nhu mô phổi phải trào ra dịch màu đỏ sẫm; Phổi trái dày, dính vào thành ngực, khoang ngực trái chứa ít máu loãng, mặt cắt nhu mô phổi trái khô; Trong bao màng tim chứa khoảng 10ml máu loãng; Trong ổ bụng chứa đầy máu loãng và dịch; Gan to, có màu vàng nhạt, mật độ chắc, sần sùi như bông cải; Bầm tụ máu các quai ruột; Rách bao thận phải; Đứt động mạch chủ bụng bên phải; Nguyên nhân tử vong: Mất máu cấp và hung khí: Vật sắc, nhọn.

[3] Lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với bản kết luận giám định pháp y tử thi (bút lục 51-52), biên bản khám nghiệm hiện trường (bút lục 81-82), khám nghiệm tử thi (bút lục 66-80); biên bản thực nghiệm điều tra (bút lục 115-116); phù hợp với lời khai của những người làm chứng (bút lục 158-191) và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra đã thu giữ trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, hành vi dùng dao sắc nhọn là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng hông người bị hại của bị cáo là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến bị hại tử vong. Tuy nhiên, xét về động cơ mục đích và nguyên nhân phạm tội của bị cáo thì thấy sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại là đê đầu đánh bị cáo 2-3 cái trước làm cho bị cáo bị kích động về mặt tinh thần, dẫn đến bị cáo dùng dao đâm bị hại, nên hành vi này của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo Khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số 25/CT-VKSST-P2, ngày 15/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ dao sắc nhọn là hung khí nguy hiểm có thể đâm chết người nhưng bị cáo vẫn cố tình dùng dao đâm bị hại dẫn đến bị hại tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không những tước đi tính mạng của bị hại Bị hại một cách trái pháp luật làm cho gia đình bị hại mất đi một người thân, người cha, người chồng, sự mất mát này là quá lớn, không gì bù đắp được, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây xôn xao dư luận. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như thế mới đủ điều kiện và thời gian cải tạo, răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội sau này và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn,

hồi cải; bị cáo có tác động gia đình nộp khắc phục số tiền 20.000.000đ cho gia đình bị hại; sau khi phạm tội bị cáo đầu thú; nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm bị hại Bị hại có một phần lỗi do bị hại đánh bị cáo trước làm cho bị cáo bị kích động về tinh thần; tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và gia đình bị cáo có người có công với cách mạng, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp quy định pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại tòa, người đại diện của gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 70.000.000 đồng và tại Tòa hôm nay bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp bị hại nên Tòa ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này của bị cáo và đại diện hợp pháp bị hại. Cần buộc bị cáo bồi thường cho bị hại do người đại diện bị hại là bà Trương Thị Mỹ P nhận số tiền là 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

[7] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ: 01(một) cái áo thun màu xanh, trên áo có dính nhiều vết màu nâu; 01(một) cây dao có cán mũ màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao nhọn, trên dao có dính chất dịch màu nâu đen, kích thước 11cm. Xét thấy, chiếc áo và cây dao do bị cáo nộp trong quá trình điều tra cây dao không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và áp dụng điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy các vật chứng, đồ vật nêu trên.

[8] Đối với số tiền 20.000.000 đồng gia đình bị hại nộp để khắc phục hậu quả cho bị hại theo biên lai số 009859, ngày 17/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng. Chi cục Thi hành án tiếp tục quản lý để đảm bảo Thi hành án.

[9] Từ những phân tích trên thấy rằng đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Từ những phân tích và nhận định nêu trên thấy rằng với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chuyển tội danh cho bị cáo từ tội “giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự sang tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự là không có căn cứ Hội đồng xét xử không chấp nhận và Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên.

[11] Về án phí: bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điểm a, c Khoản 1 Điều 23; điểm a Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thị Diệu H phạm tội “Giết người”;

Áp dụng Khoản 2 Điều 123; Điểm b, e, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên xử: Phạt bị cáo Đỗ Thị Diệu H: 06 (sáu) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/6/2018.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Đỗ Thị Diệu H bồi thường khoản tiền tổn thất tinh thần, tiền cấp dưỡng một lần nuôi con bị hại là cháu Chiêm Huỳnh N, sinh ngày 24/11/2005 và chi phí mai táng phí cho bị hại tổng cộng là: 70.000.0000 đồng do bà Trương Thị Mỹ P là người đại diện hợp pháp của bị hại và cháu Chiêm Huỳnh N đại diện nhận số tiền này.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bà Trương Thị Mỹ P có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không bồi thường số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo phải chịu tiền lãi theo Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy:

- 01(một) cái áo thun màu xanh, trên áo có dính nhiều vết màu nâu;
- 01(một) cây dao có cán mũ màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao nhọn, trên dao có dính chất dịch màu nâu đen, kích thước 11cm.

4. Tiếp tục quản lý số tiền 20.000.000 đồng gia đình bị cáo nộp để khắc phục hậu quả cho bị hại theo biên lai số 009859 ngày 17/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng để đảm bảo Thi hành án.

5. Về án phí: Áp dụng điểm a, c Khoản 1 Điều 23; điểm a Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Thị Diệu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 3.500.000 đồng.

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng HSNV- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Cục THADS tỉnh Sóc Trăng;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- PNVKT-THA-TANDTST;
- Bị cáo, ĐDHPBH,;
- Lưu THS.

(Đã ký)

Tôn Thị Bị hại Thúy